

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1917/QĐ-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2863/TTr-STC ngày 19 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính (TTHC) ban hành mới và bãi bỏ 01 TTHC trong lĩnh vực quản lý giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính (Danh mục TTHC kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho Sở Tài chính thực hiện các công việc sau:

1. Đồng bộ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính liên quan.

2. Thực hiện giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền và niêm yết, công khai TTHC đã được ban hành kèm theo Quyết định số 1917/QĐ-BTC ngày 12 tháng

8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>) theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 01 TTHC số thứ tự 16 mục III tại danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Tài chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế; Thủ trưởng các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT, TT PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Quý Phương

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIÁ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số: 2267 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

TT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
I	Lĩnh vực Quản lý giá					
1	Hiệp thương giá (1.012735)	<p>Tối đa 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (bao gồm thời gian rà soát hồ sơ hiệp thương). Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thời hạn rà soát văn bản hiệp thương giá tối đa: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản hiệp thương giá <i>(tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến)</i>- Thời hạn để các bên bổ sung thông tin nếu văn bản hiệp thương giá không đúng quy định: tối đa 15 ngày làm việc <i>(tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến)</i>	<ul style="list-style-type: none">- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế);- Nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Chi phí thuê đơn vị tư vấn xác định mức giá hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp bên mua và bên bán không thỏa thuận được mức giá tại hội nghị hiệp thương giá và tiếp tục đề nghị Cơ quan hiệp thương giá (Bộ cơ quan ngang Bộ, Sở quản lý ngành, lĩnh vực) xác định mức giá để hai bên thực hiện.	<ul style="list-style-type: none">- Luật Giá ngày 19/6/2023;- Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá.	+ Cơ quan thực hiện: Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ theo phân công nhiệm vụ thẩm định phương án giá của UBND tỉnh.

		- Thời hạn tổ chức hiệp thương giá: tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản hiệp thương giá đủ điều kiện theo quy định <i>(tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến)</i>				
2	Điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân (1.012744)	Tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đảm bảo điều kiện để thẩm định phương án giá. - Thời hạn thẩm định phương án giá: Tối đa là 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ bảo đảm điều kiện để thẩm định phương án giá. Trường hợp phức tạp, thời gian tối đa để thẩm định được tính bổ sung tối đa 30 ngày. - Thời hạn trả lời nếu kiến nghị điều chỉnh giá không hợp lý: trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ. - Thời hạn trình và ban hành văn bản định giá: + Trường hợp hàng	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế); - Nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Không	- Luật Giá ngày 19/6/2023; - Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá.	+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; + Cơ quan thực hiện: Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ theo phân công nhiệm vụ thẩm định phương án giá của UBND tỉnh.

	<p>hóa, dịch vụ do một cấp định giá: Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành văn bản định giá trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ do cơ quan thẩm định phương án giá trình.</p> <p>+ Trường hợp hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá: Cơ quan có thẩm quyền định khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu ban hành văn bản định khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ của cơ quan có thẩm quyền định giá cụ thể gửi. Cơ quan có thẩm quyền định giá cụ thể ban hành văn bản định giá cụ thể trong tối đa 30 ngày kể từ ngày cơ nhận được hồ sơ do cơ quan thẩm định phương án giá trình.</p>				
--	--	--	--	--	--

* **Ghi chú:** Nội dung chi tiết của các thủ tục hành chính đã được Bộ Tài chính công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>).

2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã số thủ tục hành chính)	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
Lĩnh vực quản lý giá		
1	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh (2.002217)	Quyết định số 1917/QĐ-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính